Dao Phat qua nhan thuc moi - 08

Đạo Phật Qua Nhận Thức Mới

Dao Phat qua nhan thuc moi - 08

This document is written in Vietnamese, with Unicode Times font

Thạc Đức. "Đạo Phật Qua Nhận Thức Mới". Sài Gòn 1957.

Nguyệt San Phật Học, Louisville, Hoa Kỳ, tái bản lần thứ nhất, 1998

Vấn Đề Linh Hồn Trong Đạo Phật

Thạc Đức

Đạo lý luân hồi thường được người ta hiểu một cách nông cạn. Hầu hết mọi người khi nghe hai tiếng Luân Hồi đều nghĩ đến một sự tiếp nối sinh hoạt trong nhiều xác thân của một chiếc linh hồn cố định. Người ta nghĩ rằng khi chết, linh hồn sẽ rời khỏi xác thân để đi vất vơ vất vưởng trong hư không, đợi nhập vào một xác thân mới sinh, hoặc là xuống âm phủ chịu cực hình trước khi đi đầu thai làm thân người hay thân trâu ngựa ...

Thực ra, đạo Phật chủ trương rằng sau khi con người chết, không có cái gì thoát ra ngoài xác thân để rồi nhập vào một xác thân khác cả. Như chúng ta đã thấy trong bài trước, đạo Phật dạy rằng sinh mạng là sự cấu hợp liên tục của ngũ uẩn, tức là những yếu tố sinh lý, tâm lý (sắc, thọ, tưởng, hành, thức). Sắc uẩn là phần vật chất. Thọ uẩn (sensations), tưởng uẩn (perceptions), hành uẩn (formationss mentales) và thức uẩn (conscience) là phần tinh thần. Những tác dụng tinh thần nầy chỉ có thể "hiện hành" được khi có căn cứ phát sinh. Căn cứ phát sinh đó là phần thể xác, sinh lý; cũng vì thế mà thể xác được gọi là thân căn. Nếu thân căn thiêu hoại, các tác dụng tâm lý kia không hiện hành nữa mà trở lại thế tiềm phục, nghĩa là trở thành chủng tử.

Nếu căn thân là một cấu hợp của tứ đại chủng, luôn luôn chuyển biến, thì những tác dụng tinh thần kia cũng hợp thành một dòng liên tục biến động không ngừng. Con người của ta đổi mới từng giây phút; thân xác trong giờ phút trước. Dòng tâm lý kia cũng vậy, luôn luôn biến động. Mỗi phút, có những cảm giác mới, những tư tưởng mới, đến thay cho những cảm giác và những tư tưởng cũ đang phai dần, hoặc đang nép sâu vào ký ức - đang lùi về tiềm thế chủng tử -- Vì luôn luôn biến chuyển, nên dòng tâm lý ấy không phải là một cá thể đồng nhất, vĩnh cữu, do đó, không thể gọi là một bản ngã được. Cái mà người ta cho là linh hồn phải là một bản ngã đồng nhất, bất biến, làm chủ thể cho sinh mạng. Ở đây, đạo Phật chủ trương không có bản ngã, nghĩa là không có linh hồn: những tác dụng tâm lý của con người vẫn chỉ là những tác dụng tâm lý. Chúng phát hiện và hoạt động khi có điều kiện (thân căn sinh hoạt) và trở về trạng thái chủng tử tiềm phục khi các điều kiện kia tan rã (thân căn tiêu hoại).

Nhiều người quả quyết rằng núp sau các hiện tượng sinh lý vật lý luôn luôn biến chuyển kia, phải có một yếu tố bất biến. Chính yếu tố đó là linh hồn, và chính linh hồn đó tự nhận mình là một bản ngã. Nếu không có linh hồn đó thì làm sao giải nghĩa được

cái tính chất đồng nhất nó tồn tại qua mọi biến chuyển, tính chất đồng nhất mà mọi người đều cảm thấy ở tự thân mình hoặc ở bản thân một người khác.

Nhưng xét kỹ, tính chất đồng nhất ấy chẳng cần đòi hỏi sự hiện hữu của một bản ngã, một linh hồn nào cả.

Năm ngoái, tôi có mua một chiếc ghế gỗ để ngồi. Năm nay, cái ghế ấy đã cũ đi nhiều, đã thay đổi nhiều, vì nó đã gảy mất một cái chân và tróc mất lớp vảy ở ngoài. Tuy nhiên tôi vẫn biết rằng cái ghế ấy chính là cái ghế mà tôi mua năm ngoái. Vậy thì do đâu mà tôi nhận ra được tính chất đồng nhất của cái ghế trong "lịch trình biến chuyển" của nó? Phải chăng vì cái ghế kia có chứa đựng một "yếu tố bất biến", một linh hồn? Nếu thế cái "yếu tố bất biến" ấy của cái ghế mới được gọi là gì? Chẳng lẽ gọi là linh hồn của cái ghế, hay là bản ngã của cái ghế ?

Cho nên, không có yếu tố nào bất biến, nghĩa là không có linh hồn, không có bản ngã. Chỉ có những hiện tượng vật lý và tâm lý chuyển biến.

Vậy thì nhờ đâu mà ta cảm thấy tính chất đồng nhất của một vật? Theo Phật Học sở dĩ qua sự chuyển biến ta vẫn cảm thấy có một cái gì đồng nhất là vì ta có một vọng tưởng. Thứ vọng tưởng đó do giả tướng liên tục gây nên.

Các hiện tượng luôn luôn biến diệt và sinh thành, từ chủng tử trở nên hiện hành, từ hiện hành quay về chủng tử. Sự biến diệt sinh thành ấy xảy ra mau chóng quá đến nỗi ta không nhận thấy kịp và ta tưởng có một tính cách đồng nhất của cá vật qua thời gian biến chuyển. Cũng như khi ta quay một đốm lửa thành vòng tròn, ta thấy có một "vòng tròn lửa" tồn tại, kỳ thực vòng tròn ấy chỉ là một giả tướng liên tục, cấu hợp nên do những đốm lửa luôn luôn đổi mới.

Gọi là những đốm lửa luôn luôn đổi mới vì tạo nên vòng tròn đó không phải chỉ là một đốm lửa mà là vô số đốm lửa. Đốm lửa sau vì cháy trên một chất củi khác nên đã không phải là đốm lửa trước nữa. Như thế đốm lửa ở phía trên vòng tròn đã không phải là đốm lửa phía dưới vòng tròn. Tuy vậy, đốm lửa sau cũng không phải là một đốm lửa khác hẳn đốm lửa trước. Vì nếu không có đốm lửa trước thì cũng sẽ không có đốm lửa sau. Đốm lửa trước làm nhân cho đốm lửa sau. Dây liên tục đó đã gây cho ta vọng tưởng về tính cách đồng nhất. Để hiểu rõ, ta nên đọc đoạn nầy trong kinh "Di Lan Đà vấn đạo" (les Questions du Milinda):

"Nầy Đại Vương! Nếu có người thắp một ngọn đèn lên, ngọn đèn có thể cháy suốt đêm được không?"

--"Bạch Ngài, ngọn đèn có thể cháy đến sáng".

"Vậy ngọn lửa đèn lúc canh một có phải chính là ngọn lửa đèn lúc canh hai không? "

--"Bạch Ngài, Không ".

"Ngọn lữa lúc canh hai với ngọn lữa lúc canh ba có phải là một không?"

--"Bạch Ngài, cũng không phải".

"Vậy thì canh một có một cây đèn, canh hai có một cây đèn khác, và canh ba có một cây đèn khác nữa chăng? ".

--"Bạch Ngài, không. Ánh sáng suốt đêm chỉ do một cây đèn mà tỏa ra thôi ".

"Đại Vương! Sự liên tục của một người hay một vật cũng vậy. Con người của phút nầy sinh, thì con người của phút trước diệt, dòng liên tục không ngừng. Con người phút sau không phải là "một" với con người phút trước, nhưng cũng không phải là "khác" với con người phút trước. Như thế, con người liên tục mãi cho đến giai đoạn cuối cùng của ý thức bản ngã".

Ta có thể tạm ví xác thân ta với cây đèn, bấc, dầu; và tinh thần ta với ngọn lửa đèn, cả hai đều biến chuyển không dừng, không phải "đồng nhất" mà cũng không phải "sai dị" (phi nhất phi dị).

Bản thân ta (gồm cả tinh thần lẫn vật chất) không phải là một cá thể đồng nhất bất biến, mà là một dòng liên tục thường biến. Chính cái giả tướng "một dòng liên tục' ấy đã gây cho ta ý niệm về tính cách đồng nhất của mọi vật và của chính bản thân ta.

Nếu không có một bản ngã bất biến, một linh hồn -- thì cái gì đi luân hồi, cái gì đi đầu thai, cái gì làm chủ thể cho dòng sinh tử?

Câu hỏi ấy là một thắc mắc lớn lao cho nhiều người. Chúng ta thường thấy trong kinh Phật có những câu chuyện luân hồi nhân quả mà trong đó, một người chết ở thành Ba La Nại có thể đầu thai thành một con vật ở thành Ca Tỳ La...Vậy cái gì thoát khỏi xác thân người kia để đi đến thành Ca Tỳ La nhập vào xác con vật nọ? Làm sao cái chết của một sinh vật lại được nối tiếp với cái sanh của một sinh vật khác?

Ta đã thấy rằng đạo Phật không công nhận linh hồn, và do đó không nhận rằng có linh hồn di chuyển. Đạo Phật chỉ chủ trương nhân quả (Patica Samuppada): một hậu quả nào phát sinh cũng phải có những nguyên do tiền hữu. Còn dục vọng, còn ham muốn thì vẫn còn sự sống. Trong thời gian dục vọng còn tồn tại, các chủng tử trong A Lại Gia phần nhiều còn là hữu lậu, nghĩa là còn khuynh hướng phát hiện sinh tử.

Nếu sau khi đời sống chấm đứt mà dục vọng đều đã tiêu diệt hết, vô minh không còn hiện hữu và các chủng tử đã trở thành vô lậu. A Lại Gia trở về thể nhập với bản thể sáng suốt, thì dòng sinh mạng không còn tiếp diễn nữa. Nhưng nếu dục vọng vẫn còn, thì A Lại Gia còn nằm trong trạng thái ô nhiễm, chưa có thể giải thoát luân hồi được. Do đó, dòng sinh mệnh phải được tiếp nối.

Trong cuốn "The Dhamma of Buddha", Đại Đức Jagdish Kasyapa có viết một đoạn đại ý như sau về vấn đề luân hồi" Ai cũng biết trận giặc trăm năm (La guerre de Cent ans) giữa Pháp và Anh. Gọi là trận trăm năm, nghĩa là có nhiều trận giặc nối tiếp nhau trong vòng một trăm năm, chứ không phải chỉ là một trận kéo dài trong một trăm năm. Các trận giặc nhỏ kia xảy ra ở những thời gian khác nhau ở những địa điểm khác nhau, và với những chiến binh chiến cụ luôn luôn đổi mới. Nhưng sao tất cả các trận nhỏ ấy lại được gồm lại trong một ý niệm "trận giặc trăm năm"? Tại sao đánh một vài trận rồi người ta không thôi đi, để cứ tiếp tục đánh thêm nhiều trận khác? Có phải là vì do ý

tưởng thù nghịch giữa hai nước đang còn không?

Vậy "ý tưởng thù nghịch" kia là nguyên do cho cuộc chiến tranh và cho sự tiếp nối liên tục của các trận đánh. Còn ý tưởng ấy thì các trận đánh vẫn còn tiếp diễn. Cũng như thế, còn dục vọng thì còn phải tiếp tục sinh tử, với một thân căn mới, một hoàn cảnh mới, một thế giới mới.

Một đợt sóng ở đây xuất hiện. Vì đâu? Vì một sức đẩy ở đàng kia. Đợt sóng nầy lên rồi xuống, và khi xuống, tạo thành một sức đẩy mới. Do sức đẩy nầy mà đàng xa kia phát sinh một đợt sóng khác: chính đợt sóng khác ấy là kết quả của đợt sóng nầy, tiếp nối do đợt sóng nầy vậy. Giai đoạn sinh mệnh trước tạo nghiệp nhân mê lầm sinh tử cho giai đoạn sinh mệnh sau; giai đoạn sinh mệnh sau tạo nghiệp nhân cho giai đoạn sinh mệnh sau nữa, và cứ như thế mãi.

Tất cả những nghiệp nhân của ta về ngôn ngữ, ý nghĩ, hành vi, cùng tất cả những ảnh tượng, cảm giác đều trở về tiềm phục trong A Lại Gia của ta, không hề mất đi đâu cả. Chúng tạo thành một động lực, gọi là "nghiệp lực", đẩy chúng ta vào một giai đoạn sinh mệnh mới, một kiếp sống mới.

Vấn đề luân hồi trong đạo Phật là một vấn đề sâu xa, cầu phải tìm hiểu lâu dài. Bài nầy chỉ có thể gợi được một vài ý niệm căn bản đủ để độc giả có thể phá bỏ những thành kiến từ xưa về luân hồi mà thôi vậy.

Thạc Đức

[Bài trước] [Mục Lục] [Bài kế]

[Trở về trang Thư Mục]

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.